TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-DS	*K, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 84, ấp Gò Ớt, xã Tuyên Thạnh, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Trần Thái V; sinh năm: 1974 và bà Trần Thị Bé H, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Số 190, ấp Cái Đôi Tây, xã Bình Tân, thị xã K, Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ phải thu phải trả: Ông Trần Thái V và bà Trần Thị Bé H phải trả cho ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Thị M số tiền gốc vay là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) theo biên nhận ngày 29/10/2017.

Về phương thức thanh toán: Hạn chót vào ngày 15/5/2018 (dương lịch) ông Trần Thái V và bà Trần Thị Bé H trả cho ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Thị M số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng).

Đến hạn mà ông Trần Thái V và bà Trần Thị Bé H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thời hạn đã thoả thuận, thì ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Thị M được quyền làm đơn đến cơ quan Thi hành án dân sự thị xã K yêu cầu đưa quyết định ra thi hành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi bên phải thi hành án thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Thái V và bà Trần Thị Bé H.

Hoàn trả cho ông Huỳnh Văn H và bà Huỳnh Thị M 8.750.000 đồng (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006684 ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Các đương sự "Để thi hành";
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trình Văn Út